

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRUNG TÂM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 789/TTYT-KSBT
V/v tăng cường phòng, chống
bệnh Tay chân miệng

Tân Bình, ngày 10 tháng 5 năm 2024

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Q. TÂN BÌNH	
Số:	1199
ĐẾN Ngày:	10-05-2024
Chuyên:	
Đã ký:	HS

Kính gửi:

- Phòng Y tế;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo HS;
- Ủy ban nhân dân 15 phường;
- Các khoa, phòng/TTYT;
- Trạm Y tế 15 phường.

K/c: *Ja. Thanh*
Ja. Nghi Kim anh
13/5/2024
h

Căn cứ Công văn số 940/TTKSBT-PCBTNCT ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc tăng cường hoạt động phòng, chống bệnh Tay chân miệng;

Căn cứ Công văn số 1000/TTKSBTTP-PCETNCT ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc triển khai lấy mẫu giám sát bệnh Tay chân miệng;

Để chủ động kiểm soát dịch bệnh Tay chân miệng, không để dịch bệnh lan rộng kéo dài, Trung tâm y tế quận Tân Bình đề nghị các khoa, phòng, 15 Trạm Y tế phường tăng cường thực hiện các hoạt động sau:

I. Các đơn vị trực thuộc Trung tâm Y tế

1. Khoa Kiểm soát bệnh tật

- Đầu mỗi tiếp nhận ca bệnh từ các phòng khám, bệnh viện tư nhân trên địa bàn báo cáo ca bệnh Tay chân miệng trong vòng 24 giờ kể từ khi có chẩn đoán (được quy định tại Điều 5 của Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế).

- Theo dõi, giám sát việc cập nhật danh sách ca bệnh, ổ dịch lên hệ thống quản lý giám sát bệnh truyền nhiễm (phần mềm Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế) đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng tình hình dịch bệnh thực tế của địa phương.

- Đầu mỗi tiếp nhận và tổng hợp đầy đủ các ổ dịch cộng đồng, trường học, đồng thời thực hiện báo cáo thông tin và diễn biến từng ổ dịch mỗi ngày qua email: dichte.ytdphcm@gmail.com về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố (theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm).

- Tham mưu xây dựng kế hoạch giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh Tay chân miệng tại các cơ sở giáo dục mầm non, nhóm trẻ trên địa bàn quận; đầu mỗi triển khai thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả.

- Phối hợp Trạm Y tế, khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh thực hiện lấy mẫu ca bệnh đại diện trong các ổ dịch phát hiện tại cộng đồng (khi có yêu cầu của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố).

- Phối hợp các đơn vị liên quan:

+ Tham gia tổ kiểm tra, giám sát hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại các cơ sở giáo dục (trường mầm non công lập và dân lập, nhà trẻ, mẫu giáo, nhóm trẻ gia đình, điểm trông giữ trẻ, khu vui chơi, ...) định kỳ và đột xuất.

+ Triển khai đầy đủ, đúng kỹ thuật các biện pháp xử lý ổ dịch, ca bệnh Tay chân miệng khi phát hiện bệnh trong vòng 48 giờ và kiểm soát ổ dịch hiệu quả.

+ Tham mưu Ban Giám đốc phối hợp phòng Giáo dục và Đào tạo quận tốt chức tập huấn cho giáo viên, bảo mẫu ở tất cả các trường mầm non, nhóm trẻ trên địa bàn quận về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học, các dấu hiệu nhận biết, phát hiện, xử trí và phòng, chống bệnh Tay chân miệng và chế độ báo cáo khi có ca bệnh trong trường học. Hướng dẫn Ban giám hiệu nhà trường và chủ cơ sở các biện pháp giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh tại trường học.

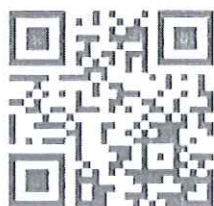
2. Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe

- Phối hợp với khoa Kiểm soát bệnh tật tăng cường hoạt động truyền thông về bệnh Tay chân miệng trên địa bàn với các nội dung:

+ Tập trung vào việc rửa tay là phương pháp phòng bệnh quan trọng ở trẻ và người chăm sóc; vệ sinh cá nhân; dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh tay chân miệng; trẻ mắc bệnh cần được nghỉ học, cách ly để tránh lây lan; dấu hiệu chuyển nặng của bệnh Tay chân miệng, đặc biệt tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập và tư thục, các nhóm trẻ, các khu dân cư đông trẻ em.

+ Đa dạng các hình thức như: thực hiện xe loa trong các đợt cao điểm; xây dựng các tập video; thiết kế băng rôn, sản xuất tờ rơi; đăng tải thông tin truyền thông phòng, chống dịch bệnh Tay chân miệng trên các kênh của quận, đơn vị phường và các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

+ Chủ động sử dụng tài liệu truyền thông của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố tại website của HCDC <https://hcdc.vn/tcm> hoặc có thể truy cập qua mã QR Code:



+ Truyền thông cho người dân chủ động báo ngay cho Trạm Y tế nơi cư trú khi phát hiện ca bệnh Tay chân miệng trong cộng đồng.

3. Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ

Đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Tay chân miệng tại các đơn vị trực thuộc trung tâm.

4. Khoa Dược – Trang thiết bị - Vật tư y tế

Phối hợp khoa Kiểm soát bệnh tật dự trữ, cung ứng đầy đủ các vật tư, trang thiết bị, hóa chất khử khuẩn phục vụ cho công tác xử lý ổ dịch tay chân miệng trên địa bàn.

5. Khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh

Phối hợp khoa Kiểm soát bệnh tật, Trạm Y tế thực hiện lấy mẫu, bảo quản, đóng gói, gửi mẫu và hoàn thiện đầy đủ thông tin Mẫu số 1, Mẫu số 2 theo chỉ định và hướng dẫn của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố (*đính kèm Mẫu số 1, Mẫu số 2*) đối với ca bệnh đại diện trong các ổ dịch phát hiện tại cộng đồng khi có yêu cầu chỉ định của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố.

6. Khoa Khám bệnh

Tăng cường truyền thông, tư vấn về phòng chống bệnh Tay chân miệng, các dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh và cảnh báo bệnh chuyển nặng cho người dân đến khám, chữa bệnh tại đơn vị.

7. Trạm Y tế 15 phường

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tay chân miệng tại các cơ sở giáo dục (trường mầm non công lập và dân lập, nhà trẻ, mẫu giáo, nhóm trẻ gia đình, điểm trông giữ trẻ, khu vui chơi, ...) khu dân cư/khu nhà trọ có trẻ đông.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông phòng bệnh, thông tin cho người dân biết về tình hình dịch bệnh tay chân miệng đang vào mùa và cảnh báo các nguy cơ có thể xảy ra.

- Duy trì thực hiện các hoạt động giám sát, điều tra, xử lý kịp thời ca bệnh, ổ dịch gồm các nội dung:

+ Điều tra những nhà xung quanh nhà ca bệnh để tìm nguồn lây và phát hiện thêm các ca bệnh khác trong cộng đồng.

+ Thống kê ca bệnh theo khu phố/ấp và thời gian, từ đó có cơ sở xác định ca bệnh là ca tản phát hay ca bệnh trong ổ dịch:

(1) Xử lý ca bệnh tản phát: xử lý trong 48 giờ sau khi nhận được thông tin, cần hỏi kỹ các tiếp xúc của bệnh nhân để phát hiện liên quan dịch tễ. Bệnh nhân cần được cách ly và chăm sóc y tế trong 10 ngày kể từ khi khởi phát; không tiếp xúc với trẻ dưới 5 tuổi; nếu bệnh nhân nhỏ tuổi thì người chăm sóc cần vệ sinh tay trước và sau khi tiếp xúc với trẻ bệnh. Trường hợp bệnh nhẹ cho cách ly tại nhà, theo dõi dấu hiệu chuyển nặng. Tất cả tiếp xúc của bệnh nhân trong thời gian lây nhiễm phải được lập danh sách để giám sát, theo dõi sự xuất hiện triệu chứng. Trường hợp bệnh chuyển nặng hoặc có dấu hiệu biến chứng phải được điều trị và cách ly tại các cơ sở Y tế.

(2) Xử lý ổ dịch trong cộng đồng: xử lý trong 48 giờ sau khi xác định được ổ dịch. Ổ dịch được xác định khi một nơi (thôn/ấp/bản/tổ dân phố/cụm dân cư/đơn vị) ghi nhận từ 02 trường hợp bệnh (lâm sàng hoặc xác định) trở lên khởi

phát trong vòng 7 ngày có liên quan dịch tễ với nhau. Phạm vi xử lý là nhà bệnh nhân và các gia đình có trẻ em dưới 5 tuổi trong bán kính 100 mét tính từ nhà bệnh nhân.

(3) Xử lý ổ dịch trong trường học: xử lý trong 48 giờ sau khi xác định được ổ dịch. Ổ dịch trong trường học được xác định khi có từ 02 trường hợp bệnh (lâm sàng hoặc xác định) trở lên khởi phát trong vòng 7 ngày có liên quan dịch tễ với nhau. Các trẻ mắc bệnh không đến lớp ít nhất 10 ngày kể từ ngày khởi phát bệnh và chỉ đến lớp khi hết loét miệng và các phỏng nước. Cô nuôi dạy trẻ/ thầy cô giáo cần theo dõi tình trạng sức khỏe cho trẻ hàng ngày. Khi phát hiện trong lớp, trong trường có trẻ nghi ngờ mắc bệnh phải thông báo cho gia đình và cán bộ y tế để xử lý kịp thời.

(3) Ổ dịch được xác định là kết thúc khi sau 14 ngày không ghi nhận trường hợp mắc mới kể từ ngày khởi phát của trường hợp mắc bệnh cuối cùng.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn trong công tác điều tra ca bệnh, xử lý ổ dịch, báo cáo nhanh ca bệnh/ổ dịch kịp thời và đầy đủ.

- Tổ chức điều tra, giám sát các hoạt động theo đúng quy trình, không để lây lan và báo cáo kết quả thực hiện về khoa Kiểm soát bệnh tật.

II. Đề nghị phối hợp

1. Phòng Y tế

- Phối hợp Trung tâm Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông phòng, chống bệnh Tay chân miệng tại các trường mầm non công lập và tư thục, các nhóm trẻ, các khu dân cư đông trẻ em.

- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn thực hiện báo cáo ca bệnh Tay chân miệng trong vòng 24 giờ kể từ khi có chẩn đoán (được quy định tại Điều 5 của Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế).

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp Trung tâm Y tế:

+ Tổ chức tập huấn cho giáo viên, bao mẫu ở tất cả các trường mầm non, nhóm trẻ trên địa bàn về các phòng, chống dịch bệnh trong trường học, gồm các nội dung về các dấu hiệu nhận biết, phát hiện, xử trí và phòng, chống bệnh Tay chân miệng và chế độ báo cáo khi có ca bệnh trong trường học.

+ Hướng dẫn Ban giám hiệu nhà trường và chủ cơ sở các biện pháp giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh tại trường học.

- Tăng cường công tác truyền thông phòng, chống bệnh Tay chân miệng, đặc biệt tập trung vào việc rửa tay là phương pháp phòng bệnh quan trọng ở trẻ và người chăm sóc; vệ sinh cá nhân; dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh tay chân miệng; trẻ mắc bệnh cần được nghỉ học, cách ly để tránh lây lan; dấu hiệu chuyển nặng của bệnh Tay chân miệng.

3. Ủy ban nhân dân 15 phường

- Hỗ trợ Trạm Y tế: trong công tác điều tra, xác minh và xử lý ca bệnh/ô dịch trên địa bàn; thông báo hoạt động giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh Tay chân miệng đến các cơ sở giáo dục mầm non, nhóm trẻ trên địa bàn phường và đề nghị các cơ sở phối hợp.

- Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể tăng cường công tác truyền thông phòng, chống bệnh Tay chân miệng trên địa bàn.

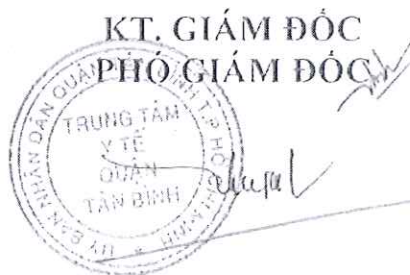
Trên đây là công văn tăng cường hoạt động phòng, chống bệnh Tay chân miệng trên địa bàn quận. Kính đề nghị phòng Y tế, phòng Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ triển khai thực hiện. Đối với các đơn vị trực thuộc Trung tâm Y tế nghiêm túc triển khai thực hiện, trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ (CN. Trần Thủy Dương – SĐT: 039.747.9190) để được hỗ trợ./.

Đính kèm:

- Phụ lục 1: Mẫu báo cáo phát hiện ổ dịch.
- Phụ lục 2: Mẫu báo cáo giám sát ổ dịch hàng ngày.
- Mẫu số 1: Phiếu điều tra ca bệnh Tay chân miệng.
- Mẫu số 2: Phiếu xét nghiệm bệnh tay chân miệng có hoặc không có biến

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ/TTYT;
- Phòng Y tế;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- UBND 15 phường;
- Lưu: VT (KSBT, TTD)/.



Trần Thị Thủy Cúc

Phụ lục 1: Mẫu báo cáo phát hiện ổ dịch

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC- Tân Bình, ngày tháng năm 202...

BÁO CÁO DỊCH BỆNH.....
TẠI TRƯỜNGPHƯỜNG
(Địa chỉ:.....)

1. Tình hình chung tại nơi phát hiện dịch bệnh:

- Tổng số học sinh: - Tổng số lớp học:
- Tổng số giáo viên/nhân viên:
- Ngày trường phát hiện ca bệnh đầu tiên:
- Tổng số học sinh bị bệnh đến ngày báo cáo:
- Số lớp có học sinh bị bệnh tính đến ngày báo cáo:
- Đại diện Ban giám hiệu: Số điện thoại

2. Danh sách ca bệnh:

Stt	Họ và tên	Giới	Tuổi	Lớp	Địa chỉ cư ngụ	Ngày khởi bệnh
						

3. Phân tích tình hình phát hiện ca bệnh theo lớp:

Ngày	Số ca bệnh theo lớp						Tổng cộng	Ghi chú
	[Tên lớp]	[Tên lớp]	[Tên lớp]		...			
	Số ca bệnh	Số ca bệnh	Số ca bệnh		...			
TC								

4. Nhận xét chung, các biện pháp đã thực hiện:

Nơi nhận:

NGƯỜI BÁO CÁO

HIỆU TRƯỞNG

Phụ lục 2: Mẫu báo cáo giám sát ổ dịch hàng ngày

BÁO CÁO THEO DÕI Ổ DỊCH HÀNG NGÀY

TẠI TRƯỜNG:

(Địa chỉ trường)

Đơn vị báo cáo:

Ngày báo cáo: .../.../...

Nội dung báo cáo:

Stt	Lớp	Số ca bệnh mới trong ngày	Cộng dồn	Ghi chú
1	[Tên lớp]	(*)		
2				
3				

(*): Nếu không có ca bệnh mới: ghi số “0”

DANH SÁCH CA BỆNH MỚI:

Stt	Họ và tên	Giới	Tuổi	Lớp	Địa chỉ cư ngụ	Ngày khởi bệnh	Chẩn đoán	Nơi chẩn đoán
1								
2								
3								

Tên đơn vị:.....
Mã số bệnh nhân:.....

Mẫu số 1 ban hành kèm theo Quyết định
số 581/QĐ-BYT ngày 24/02/2012 BYT

MẪU 1

PHIẾU ĐIỀU TRA BỆNH TAY CHÂN MIỆNG

1. Họ và tên bệnh nhân: 2. Ngày tháng năm sinh:/...../.....
3. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐ 4. Dân tộc:
5. Họ tên mẹ (bố, người chăm sóc): 6. Điện thoại:
7. Địa chỉ: Thôn/ xóm/ tổ: Xã: Huyện: Tỉnh:
8. Ngày khởi bệnh:/...../..... 9. Ngày vào viện/...../.....
10. Tên cơ sở điều trị: 11. Địa chỉ cơ sở điều trị:
12. Lý do vào viện:
13. Những triệu chứng chính từ lúc khởi phát đến khi nhập viện:
- ☐ Sốt - ☐ Ban dạng phỏng nước - ☐ Dấu hiệu màng não
- ☐ Đau họng + ☐ ở tay + ☐ ở chân - ☐ Quấy khóc
- ☐ Mệt mỏi + ☐ ở mông + ☐ ở đầu gối - ☐ Giật mình
- ☐ Chán ăn - ☐ Loét miệng - ☐ Co giật
- ☐ Tiêu chảy - ☐ Ban dạng khác - ☐ Rối loạn tim mạch, hô hấp
- ☐ Nôn - ☐ Rối loạn tri giác - ☐ Liệt mềm cấp
14. Phân độ lâm sàng khi nhập viện: ☐ 1 ☐ 2a ☐ 2b ☐ 3 ☐ 4
15. Trẻ có đi học không (mầm non, nhà trẻ, mẫu giáo, nhóm trẻ gia đình): ☐ Có ☐ Không
16. Nếu có, tên nơi học: 17. Địa chỉ nơi học:
18. Loại ca bệnh ghi nhận: ☐ Tàn phát ☐ ổ dịch cộng đồng ☐ ổ dịch trường học
19. Tiền sử tiếp xúc: trong vòng 2 tuần trước khi mắc bệnh, trẻ có:
☐ Tiếp xúc với người mắc bệnh tay chân miệng
☐ Đi nhà trẻ/ mẫu giáo/ trường học/ nhóm trẻ gia đình
☐ Tiếp xúc với người chăm sóc trẻ có tiếp xúc người mắc bệnh
☐ Đến khu đông người (khu vui chơi, siêu thị, chợ...) (ghi rõ):
☐ Tiếp xúc với yếu tố nghi lây nhiễm khác (ghi rõ):
20. Nguồn nước sử dụng (ghi rõ: nước máy, giếng, ao, sông ...):
21. Ăn uống chung với trẻ nghi mắc bệnh TCM: ☐ Có (ghi rõ)..... ☐ Không
22. Dùng đồ chơi chung với trẻ nghi mắc bệnh TCM: ☐ Có (ghi rõ)..... ☐ Không
23. Dùng chung vật dụng (cốc, chén, khăn mặt...) với trẻ nghi mắc bệnh TCM:
☐ Có (ghi rõ)..... ☐ Không
24. Lấy mẫu và kết quả xét nghiệm:
Phân: Ngày lấy:/...../..... Kết quả (nơi làm XN điền):
Dịch ngoáy họng: Ngày lấy:/...../..... Kết quả (nơi làm XN điền):
(Nếu bệnh nhân đang điều trị tại bệnh viện, lấy mẫu và điền đến câu 24, phôi tờ phiếu và gửi phiếu
phôi tờ cùng mẫu bệnh phẩm lên tuyến trên. Khi bệnh nhân ra viện/chuyển viện/từ vong, hoàn
thành hết các câu còn lại và gửi phiếu gốc lên tuyến trên)
25. Phân độ lâm sàng nặng nhất trong cả quá trình bị bệnh: ☐ 1 ☐ 2a ☐ 2b ☐ 3 ☐ 4
26. Ngày ra viện/chuyển viện (nếu bệnh nhân từ vong, ghi ngày từ vong):/...../.....
27. Chẩn đoán khi ra viện/chuyển viện/từ vong:
28. Tình trạng bệnh nhân khi ra viện: ☐ Khỏi ☐ Ổn định ☐ Nặng, xin về
☐ Chuyển viện ☐ Từ vong ☐ Tròn viện, mất theo dõi
29. Nếu chuyển viện, tên bệnh viện chuyển đến:
30. Nếu từ vong, chẩn đoán nguyên nhân từ vong:

Lãnh đạo đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày điền tra:
Người điều tra
(Ký, ghi rõ họ tên)

MẪU 2

PHIẾU XÉT NGHIỆM
BỆNH TAY CHÂN MIỆNG CÓ HOẶC KHÔNG CÓ BIẾN CHỨNG

I. ĐƠN VỊ GIÁM SÁT GHI

Mã số ca bệnh

1. Họ tên bệnh nhân
2. Nam ☐ Nữ ☐
3. Ngày sinh: ____ / ____ / ____ hoặc tháng tuổi, năm tuổi.
4. Địa chỉ: Số nhà Đường/Thôn/Ấp
Xã/Phường/I. Trán Huyện/Quận/T. Xã
Tỉnh/TP Điện thoại (nếu có):
5. Ngày phát bệnh: ____ / ____ / ____
6. Triệu chứng:
 - ☐ Sốt: Có ☐ Không ☐ Nếu có°C.
 - ☐ Loét miệng: Có ☐ Không ☐
 - ☐ Dạng ban: Bồng nước ☐ Ban sần ☐ Hồng ban ☐ Ban dạng dỏm ☐ Hỗn hợp/Đa dạng ☐
 - ☐ Vị trí ban/ bồng nước:
 - ☐ Các triệu chứng nổi bật khác:
 - ☐ Các dấu hiệu biến chứng:
 - ☐ Sống ☐ Chết ☐ Ngày chết ____ / ____ / ____
7. Chẩn đoán:
8. Điều trị tại: 9. Số hồ sơ bệnh viện:
10. Loại bệnh phẩm:

Loại BP	Giờ lấy	Ngày lấy	Người lấy bệnh phẩm	Ghi chú (Trường hợp khẩn)
Ngoáy họng				
Phân				
Dịch não tủy				

11. Yêu cầu xét nghiệm:

- ☐ Phát hiện *Enterovirus* bằng kỹ thuật RT-PCR.
- ☐ Phát hiện *Enterovirus 71* bằng kỹ thuật RT-PCR.

Ngày tháng năm 20.....

Người ghi phiếu

II. PHÒNG XÉT NGHIỆM GHI:

Loại BP	Mã số bệnh phẩm	Giờ nhận	Ngày nhận	Tình trạng BP	Ghi chú
Ngoáy họng					
Phân					
Dịch não tủy					

1. Thực hiện xét nghiệm:

- ☐ Chấp nhận ☐ Không chấp nhận

2. Yêu cầu xét nghiệm bổ sung:

- ☐ Không có.
- ☐ Có, ghi cụ thể:

Ngày tháng năm

Người nhận thông tin

